

Ngày 12 tháng 04 năm 2016

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCX TPHCM**

**Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH.**

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX**

Mã chứng khoán: ACC

Địa chỉ trụ sở chính: Lô D_3_CN, Đường N7, KCN Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Điện thoại: 0650.3567.200

Fax: 0650.3567.201

Người thực hiện công bố thông tin: Bà **Nguyễn Thị Thúy Vân**, Chức vụ: **Người được ủy quyền công bố thông tin**

Địa chỉ: Lô D_3_CN, Đường N7, KCN Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Điện thoại: 0650.3567.200

Fax: 0650.3567.201

Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố: **Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 (dự thảo).**

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 12/04/2016 tại đường dẫn: www.becamexacc.com.vn/vi/quan-he-co-dong.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT**



NGUYỄN THỊ THÚY VÂN

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016 CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

✚ Thời gian : 08h00', Thứ sáu, ngày 22/4/2016
✚ Địa điểm : Tầng 21, tòa nhà Becamex Tower, 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Hòa, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.

THỜI GIAN	NỘI DUNG
8h00 - 8h30	- Tiếp đón đại biểu, khách mời, Quý Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội. - Gửi tài liệu Đại hội, Phiếu biểu quyết.
8h30 - 8h35	Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự.
8h35 - 8h40	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.
8h40 - 8h45	Giới thiệu và biểu quyết thông qua: Chủ tọa đoàn, Thư ký Đại hội, Tổ kiểm phiếu.
8h45 - 8h55	- Thông qua Chương trình Đại hội; - Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.
8h55 - 10h10	Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2015, kế hoạch và phương hướng hoạt động năm 2016
	Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.
	Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình và kết quả hoạt động năm 2015.
	Các tờ trình trình Đại hội: + Tờ trình “Phê duyệt báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán và phân phối lợi nhuận năm 2015”; + Tờ trình “Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016”; + Tờ trình “Phê duyệt thù lao HĐQT, BKS năm 2016”; + Tờ trình “Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016”. + Tờ trình “Phê duyệt việc bổ nhiệm bổ sung thành viên HĐQT” + Tờ trình” Báo cáo về việc HĐQT bổ nhiệm Tổng Giám đốc”; + Tờ trình “Phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty”;
10h10 - 10h50	Cổ đông thảo luận và phát biểu ý kiến. Chủ tọa đoàn trả lời các ý kiến.
10h50 - 11h	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi biểu quyết.
11h - 11h10	Cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung: + Báo cáo của HĐQT. + Báo cáo của BKS. + Báo cáo của Ban Tổng giám đốc. + Các tờ trình nêu trên.
11h05 - 11h25	Thư ký đọc Biên bản họp, Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản họp.
11h25- 11h30	Tuyên bố bế mạc Đại hội.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TRƯƠNG ĐỨC HÙNG

TỔNG QUAN

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX**
Tên tiếng Anh : **BECAMEX ASPHALT & CONCRETE JOINT STOCK COMPANY**
Tên viết tắt : **BECAMEX ACC**
Mã cổ phiếu : **ACC**
Vốn điều lệ : **100.000.000.000** đồng
GCN ĐKDN số : **3700926112**
Trụ sở: Lô D_3_CN, Đường N7, KCN Mỹ Phước, P.Mỹ Phước, TX.Bến Cát, Bình Dương.
Điện thoại : 0650.3.567.200 Fax : 0650.3.567.201
Website : www.becamexacc.com.vn Email : becamexacc@gmail.com

II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Công ty Cổ phần Bê tông Becamex được thành lập trên cơ sở cổ phần hóa 2 Xí nghiệp Bê tông nhựa nóng và Xí nghiệp công bê tông cốt thép trực thuộc Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - TNHH Một Thành Viên (Becamex IDC Corp.) theo Quyết định số **631/QĐ-UBND** ngày 05/03/2008 của UBND tỉnh Bình Dương.

Công ty chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/07/2008 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số **4603000552** do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp ngày 03/06/2008 với vốn điều lệ **60.000.000.000** đồng.

Ngày 11/06/2009 Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số **3700926112** (cấp thay đổi lần thứ 1) bổ sung ngành nghề kinh doanh.

Năm 2009, công ty đăng ký giao dịch trên sàn UPCOM, ngày giao dịch đầu tiên trên sàn UPCOM là ngày 22/12/2009.

Năm 2010, công ty phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên **100.000.000.000** đồng. Ngày 05/11/2010 Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số **3700926112** (cấp thay đổi lần thứ 2).

Năm 2011, công ty niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Tp.HCM (HOSE), ngày giao dịch đầu tiên trên HOSE là ngày 30/06/2011.

Ngày 21/05/2012 Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số **3700926112** (cấp thay đổi lần thứ 3) bổ sung ngành nghề kinh doanh.

Ngày 22/05/2014 Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số **3700926112** (cấp thay đổi lần thứ 4) bổ sung ngành nghề kinh doanh và thay đổi địa chỉ trụ sở chính Công ty.

Ngày 02/06/2014, công ty mua 4.479.600 cổ phiếu BMJ, chiếm 74,66% vốn điều lệ và trở thành công ty mẹ của Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex. Ông Trương Đức Hùng - Chủ tịch HĐQT Becamex ACC tham gia vào HĐQT Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex với chức danh Chủ tịch HĐQT.

Ngày 28/06/2014, công ty mua 65.900 cổ phiếu BHCC của Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông Thủy lợi Bình Dương, chiếm 10,98% vốn điều lệ. Bà Phạm Thị Sương - Thành viên HĐQT Becamex ACC tham gia vào HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông Thủy lợi Bình Dương với chức danh Phó Chủ tịch HĐQT.

Ngày 10/07/2014, công ty mua thêm 1.245.000 cổ phiếu HJC của Công ty Cổ phần Bệnh Viện Mỹ Phước nâng tổng số cổ phần nắm giữ lên 2.490.000 cổ phiếu, chiếm 12,45% vốn điều lệ. Ông Trương Đức Hùng - Chủ tịch HĐQT Becamex ACC đã tham gia vào HĐQT Công ty Cổ phần Bệnh Viện Mỹ Phước với chức danh thành viên HĐQT.

Ngày 01/7/2015, công ty mua 900.000 cổ phiếu Công ty Cổ phần Đá ốp lát An Bình (ABG), chiếm 60% vốn điều lệ và trở thành công ty mẹ của ABG. Ông Trương Đức Hùng - Chủ tịch HĐQT Becamex ACC tham gia vào HĐQT Công ty Cổ phần Đá ốp lát An Bình với chức danh Chủ tịch HĐQT.

III. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

- Xây dựng công trình công ích.

Chi tiết: Thi công, xây dựng các công trình công cộng, công trình hạ tầng kỹ thuật; Thi công xây dựng các công trình thủy lợi.

- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao.

Chi tiết: Sản xuất công bê tông cốt thép các loại; Sản xuất bê tông nhựa các loại; Sản xuất bê tông xi măng các loại; Sản xuất cấu kiện đúc sẵn; Sản xuất gạch không nung; Sản xuất gạch bê tông, gạch tự chèn, gạch block; gạch trồng cỏ; gạch terrazzo.

- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.

Chi tiết: Mua bán công bê tông cốt thép các loại; bê tông xi măng, nhựa nóng các loại; cấu kiện đúc sẵn; các loại vật liệu xây dựng; các cấu kiện kim loại, các sản phẩm cơ khí.

- Xây dựng nhà các loại.

Chi tiết: Thi công, xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp.

- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ.

Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình giao thông.

- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí

Chi tiết: Thi công lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước và điều hòa không khí.

- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác

Chi tiết: Cho thuê xe máy, thiết bị.

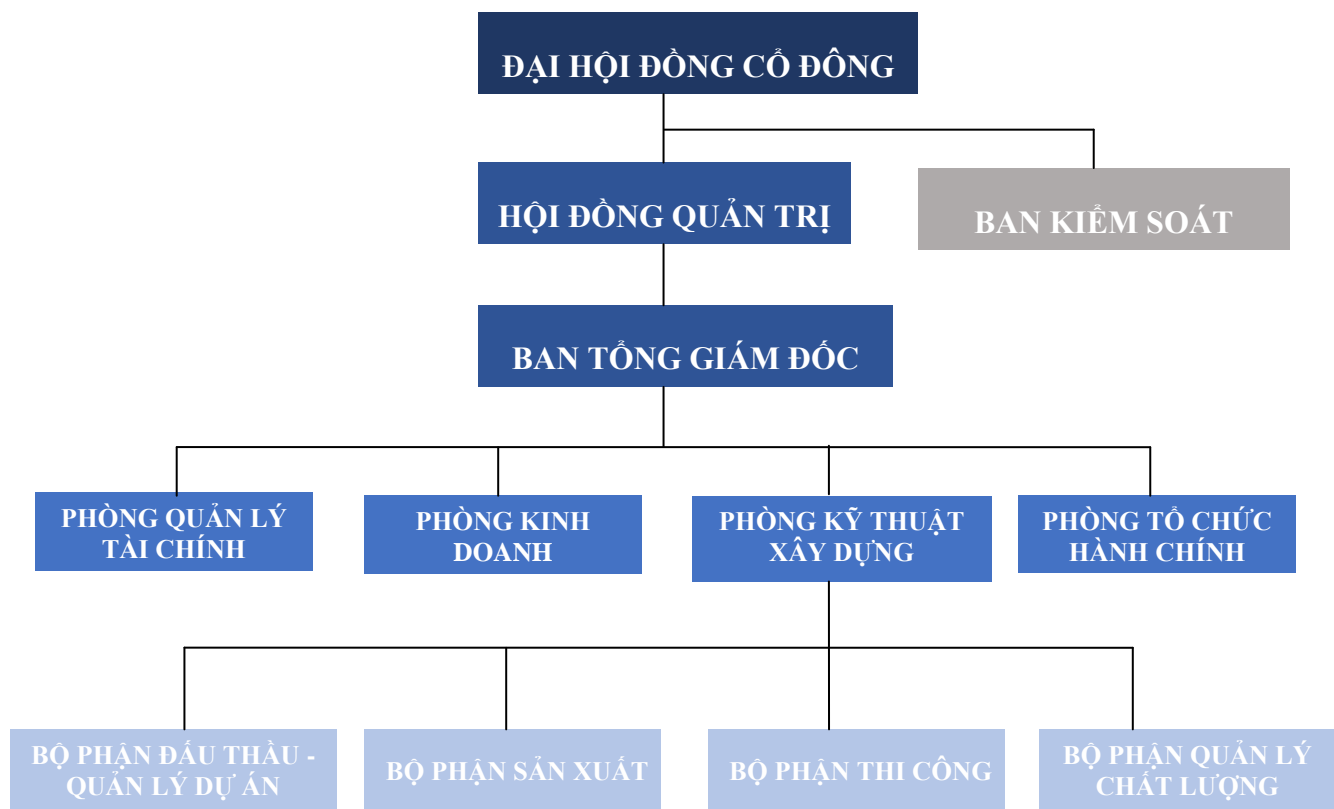
- Lắp đặt hệ thống điện.

- Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại
Chi tiết: Gia công cơ khí (trừ xi mạ, tráng phủ kim loại).
- Sản xuất các cấu kiện kim loại.
Chi tiết: Sản xuất các cấu kiện kim loại.
- Chuẩn bị mặt bằng.
Chi tiết: San lấp mặt bằng.
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác.
Chi tiết: Xây dựng nền móng; đóng cọc, ép cọc; Thi công cấu kiện đúc sẵn; Dịch vụ cầu lắp.
- Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá.
Chi tiết: Cắt và hoàn thiện đá xây dựng.
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu.
Chi tiết: Mua bán hóa chất công nghiệp và phụ gia bê tông xi măng (trừ hóa chất bảng 1 theo Công ước quốc tế).
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình.
Chi tiết: Mua bán mặt hàng trang trí nội thất.
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
Chi tiết: Đầu tư và kinh doanh bất động sản (thực hiện theo quy định của tỉnh).
- Sửa chữa máy móc, thiết bị.
- Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác.
- Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét.
- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.
Chi tiết: Chế biến các loại khoáng sản phi kim loại như: đá, đất sét, cát, cao lanh, than bùn.
- Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan.
Chi tiết: Trồng cây đô thị.
- Phá dỡ.

IV. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, CƠ CẤU TỔ CHỨC

Mô hình quản trị của Becamex ACC là: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.

Nhiệm kỳ II (2013-2018) hiện tại của Hội đồng quản trị với số lượng 5 người, trong đó: 01 Chủ tịch, 04 thành viên. Hiện tại, có 04 thành viên HĐQT không điều hành, 01 thành viên HĐQT độc lập. Tất cả thành viên HĐQT đều có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.



V. TỔ CHỨC BỘ MÁY:

1. Ban Tổng giám đốc	: 04
2. Phòng nghiệp vụ	: 04
3. Đội sản xuất	: 03
4. Đội thi công	: 04
5. Đội cơ khí bảo trì sửa chữa	: 01
6. Tổng số lao động trong Công ty tính đến ngày 31/12/2015	: 322
▪ Lao động chính thức	: 263
▪ Lao động thời vụ	: 59

VI. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG (Theo danh sách chốt ngày 01/04/2016):

Stt	Loại Cổ đông	Số lượng cổ đông			Số lượng cổ phần sở hữu			Tỷ lệ sở hữu cổ phần		
		Trong nước	Nước ngoài	Tổng	Trong nước	Nước ngoài	Tổng	Trong nước	Nước ngoài	Tổng
1	Cá nhân	389	16	405	644.012	212.740	856.752	6,44%	2,13%	8,57%
2	Tổ chức	11	7	18	7.739.288	1.403.960	9.143.248	77,40%	14,03%	91,43%
Cộng		400	23	423	8.383.300	1.616.700	10.000.000	83,84%	16,16%	100%

THƯ MỜI HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Kính gửi: Cổ đông:.....

CMND/Hộ chiếu/ĐKKD số:

Số cổ phần sở hữu tính đến ngày 01/04/2016:.....

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bê tông Becamex xin trân trọng kính mời Quý cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 với những nội dung sau:

1. Thời gian: **08h00 - thứ Sáu, ngày 22/04/2016.**
2. Địa điểm: **Tầng 21 - Tòa nhà Becamex Tower, 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Hòa, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.**
3. Nội dung:
 - Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2015, kế hoạch và phương hướng hoạt động năm 2016;
 - Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về hoạt động SXKD năm 2015 và kế hoạch SXKD năm 2016;
 - Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình và kết quả hoạt động trong năm 2015;
 - Phê duyệt Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015 và phân phối lợi nhuận năm 2015;
 - Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016;
 - Phê duyệt thù lao HĐQT, BKS năm 2016;
 - Lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán BCTC năm 2016;
 - Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
 - Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
4. Tài liệu họp ĐHĐCĐ sẽ được đăng trên website: www.becamexacc.com.vn từ ngày 07/04/2016.
5. Để Đại hội được tổ chức chu đáo, rất mong Quý cổ đông đăng ký tham dự qua ĐT: 0650.3567.200 (gặp Minh Loan), Fax: 0650.3567.201 hoặc email đến địa chỉ: becamexacc@gmail.com. Thời gian đăng ký từ ngày 07/04/2016 đến ngày 21/04/2016.
6. Quý cổ đông khi tham dự Đại hội vui lòng mang theo thư mời họp, bản chính giấy CMND/Hộ chiếu. Nếu tham dự theo ủy quyền thì mang theo giấy ủy quyền theo mẫu của Công ty (*được in ở mặt sau thư mời họp và đăng trên website*), bản photo CMND/Hộ chiếu của cổ đông và bản chính CMND/ Hộ chiếu của người được ủy quyền.

Trân trọng kính mời!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TRƯƠNG ĐỨC HÙNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐĂNG KÝ
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Kính gửi: **CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX**

Tên cổ đông:

CMND/Hộ chiếu/ĐKKD số:..... cấp ngày:..... tại:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Người đại diện (*đối với trường hợp cổ đông là tổ chức*):

Số cổ phần phổ thông tính đến ngày 01/04/2016 sở hữu:

Số cổ phần phổ thông được ủy quyền (nếu có):

(Theo *Giấy ủy quyền* đính kèm)

Đăng ký tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Bê tông Becamex được tổ chức vào ngày 22/04/2016 tại Tầng 21 - Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Hòa, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.

Trân trọng!

....., ngày tháng năm 2016

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu là tổ chức)

Ghi chú: Giấy ủy quyền theo mẫu của Công ty Cổ phần Bê tông Becamex được in ở mặt sau của Thư mời họp và đăng trên website: www.becamexacc.com.vn.

GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Kính gửi: **CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX**

Hôm nay, ngày tháng năm 2016 chúng tôi gồm:

1. BÊN ỦY QUYỀN

Tên cổ đông:

CMND/Hộ chiếu/ĐKKD số: cấp ngày: tại:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Số cổ phần sở hữu tính đến ngày 01/04/2016:

Người đại diện (*đối với trường hợp cổ đông là tổ chức*):

2. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Họ và tên:

CMND/Hộ chiếu số: cấp ngày: tại:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Hoặc ủy quyền cho một trong những thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) sau:

(*Đánh dấu X vào ô vuông muốn chọn*)

- Ông Trương Đức Hùng: Chủ tịch HDQT.
- Ông Quảng Văn Việt Cường: Thành viên HDQT.
- Ông Nguyễn Danh Tùng: Thành viên HDQT.
- Bà Phạm Thị Sương: Thành viên HDQT.
- Ông Huỳnh Vĩnh Thành: Thành viên HDQT.

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN

Bên nhận ủy quyền là người đại diện cho cổ phần của Bên ủy quyền thực hiện quyền tham dự, biểu quyết và các quyền khác theo quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty Cổ phần Bê tông Becamex (Becamex ACC) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Becamex ACC được tổ chức vào **ngày 22/04/2016** tại: Tầng 21 - Tòa nhà Becamex Tower, 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Hòa, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.

Bên ủy quyền chỉ được thực hiện những công việc trong phạm vi ủy quyền và không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Bê tông Becamex.

Bên ủy quyền xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi công việc do Bên được ủy quyền thực hiện trong phạm vi ủy quyền, đồng thời cam kết không đưa ra bất kỳ khiếu nại, kiện cáo gì đối với Công ty./.

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu là tổ chức)

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX (ACC)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

NGÀY 22/04/2016

THẺ BIỂU QUYẾT

Họ và tên cổ đông:.....

Số cổ phần sở hữu:.....cổ phần

Mã cổ đông:.....

QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Mục tiêu của Quy chế:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông, sớm ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bê tông Becamex xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Cổ đông/ người được ủy quyền dự họp đến dự họp xuất trình giấy tờ tùy thân, thư mời họp và các giấy tờ khác liên quan đến việc xác minh tư cách cổ đông dự họp tại bàn tiếp đón.

2. Cổ đông/ người được ủy quyền dự họp khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định. Tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức, giữ trật tự khi diễn ra Đại hội.

3. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được công bố công khai và phải được Chủ tọa đoàn chấp thuận trước khi thực hiện.

4. Các cổ đông/ người được ủy quyền dự họp có trách nhiệm tham dự Đại hội đồng cổ đông từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông/ đại diện cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/ người được ủy quyền dự họp đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

5. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa đoàn không được dừng cuộc họp để những người đến muộn đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

II. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH HỌP ĐẠI HỘI

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông và người được ủy quyền dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn ba mươi ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và người được ủy quyền dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn hai mươi ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp và tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc:

Các vấn đề trong chương trình Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một Phiếu biểu quyết, trong đó ghi Mã số tham dự, số cổ phần được quyền biểu quyết (*sở hữu và ủy quyền*) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Bê tông Becamex.

1. Cách biểu quyết:

- Cổ đông biểu quyết (*tán thành, không tán thành, không có ý kiến*) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.
- Khi biểu quyết thông qua một vấn đề được Đại hội đồng đưa ra, các cổ đông đồng ý thông qua thì giơ Phiếu biểu quyết lên cao. Thành viên Tổ kiểm phiếu biểu quyết sẽ đánh dấu Mã cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông đồng ý.
- Tương tự, theo sự hướng dẫn của Chủ tọa đoàn, các cổ đông không đồng ý hoặc có ý kiến khác sẽ lần lượt giơ Phiếu biểu quyết.

2. Thê lệ biểu quyết:

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.
- Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.
- Đối với quyết định về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

IV. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc:

Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận tiến hành đăng ký nội dung phát biểu theo mẫu Phiếu đăng ký phát biểu của Ban Tổ chức hoặc giao Phiếu biểu quyết đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa đoàn. Mẫu đăng ký phát biểu sẽ được phát cho từng cổ đông khi đến dự Đại hội. Cổ đông nộp Phiếu đăng ký phát biểu cho Ban Thư ký Đại hội chậm nhất là sau 10 phút kể từ khi Chủ tọa đoàn đã báo cáo xong các Báo cáo và Tờ trình. Để đảm bảo trật tự của Đại hội khi thảo luận, những cổ đông đăng ký phát biểu theo Mẫu đăng ký sẽ được ưu tiên phát biểu trước sau đó lần lượt các cổ đông giao Phiếu biểu quyết sẽ phát biểu theo sự sắp xếp của Chủ tọa đoàn.

2. Cách thức phát biểu:

Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa đoàn sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Chủ tọa đoàn có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

V. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA ĐOÀN

1. Chủ tọa đoàn gồm 05 thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị đương nhiên làm Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

2. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình, quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa đoàn làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

3. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề thuộc nội dung chương trình Đại hội và các vấn đề có liên quan suốt quá trình Đại hội.

4. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

5. Chủ tọa đoàn có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

6. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp.
- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

Trường hợp chủ tọa hoãn họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định trên, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế Chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc và hiệu lực các biểu quyết tại cuộc họp đó không bị ảnh hưởng.

7. Giải quyết các vấn đề phát sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

2. Được sử dụng máy ghi âm để hoàn chỉnh Biên bản họp Đại hội một cách đầy đủ và trung thực theo trình tự diễn biến của cuộc họp ĐHĐCĐ.

3. Cùng với Chủ tọa đoàn thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

4. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ KIỂM PHIẾU

1. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.

2. Nhanh chóng thông báo cho Chủ tọa và Thư ký Đại hội kết quả biểu quyết.

3. Tổ chức kiểm phiếu; lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

VIII. BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Bê tông Becamex.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua./.

Bình Dương, ngày 22 tháng 04 năm 2016

**TM. CHỦ TỌA ĐOÀN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

TRƯƠNG ĐỨC HÙNG

Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định tại Đại hội

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Ông: Trương Đức Hùng

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Ông: Quảng Văn Việt Cường

Chức vụ: Thành viên HĐQT

Ông: Nguyễn Danh Tùng

Chức vụ: Thành viên HĐQT

Bà: Phạm Thị Sương

Chức vụ: Thành viên HĐQT

Ông: Huỳnh Vĩnh Thành

Chức vụ: Thành viên HĐQT

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NĂM 2015 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2016**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bê tông Becamex xin báo cáo trước Đại hội về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch năm 2016 như sau:

I. Tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2015:

- Trong năm 2015, hoạt động sản xuất kinh doanh của Becamex ACC đạt được những kết quả khả quan như sau:

ĐVT: VND

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015
1	Tổng doanh thu	316.019.832.648	298.005.099.921
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	29.908.678.392	38.801.692.528
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	26.854.773.294	34.881.137.018
4	Cổ tức dự kiến	≥ 20%/VĐL	25%/VĐL

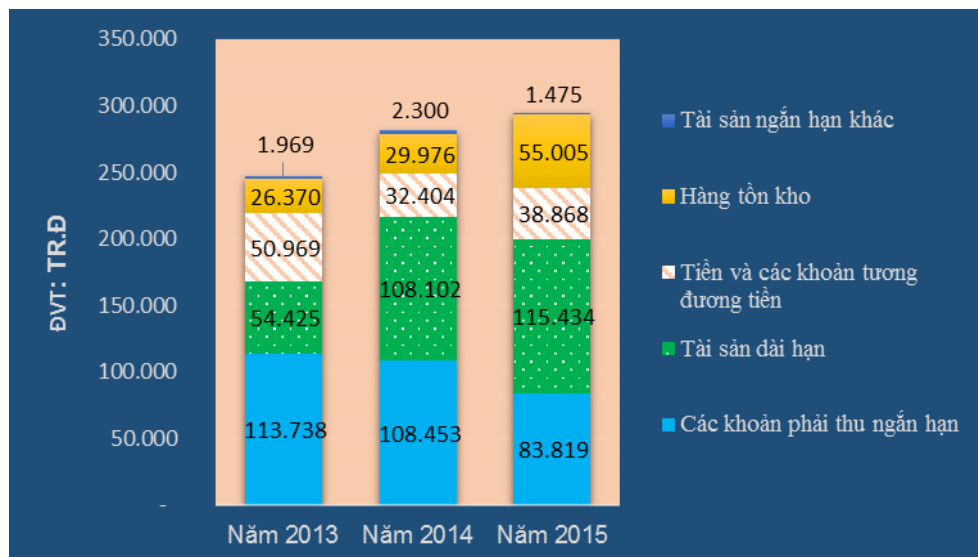
▪ Báo cáo hợp nhất (ACC và công ty con BMJ, ABG):

ĐVT: VND

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015
1	Tổng doanh thu	351.440.124.581
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	47.245.833.672
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	40.374.563.379

**TỔNG TÀI SẢN
CỦA CÔNG TY
TĂNG DẦN
QUA CÁC NĂM
NHƯNG VỀ
MẠC CƠ CẤU
THÌ CÓ THAY
ĐỔI ĐÁNG KỂ.**

294.602
TRIỆU ĐỒNG
TỔNG TÀI SẢN
↑ **5%**
SỐ VỚI NĂM
2014



- Xét đến bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015, tổng tài sản tăng **19%** so với 2013 và **5%** so với năm 2014. Xét về mặt cơ cấu, tỷ trọng tài sản dài hạn đã tăng mạnh qua 2 năm 2014, 2015 do công ty đã đầu tư mới một số TSCĐ và mua cổ phần tại các công ty khác làm tăng khoản mục này trên Tổng tài sản của công ty.
- Bên cạnh đó thì hàng tồn kho tăng 83% so với năm 2014 chủ yếu là các công trình thi công chưa nghiệm thu và quyết toán kịp vào thời điểm 31/12/2015. Tuy nhiên khối lượng còn dở dang nói trên đã nghiệm thu hết tính đến thời điểm 31/03/2016.
- Tình hình thu hồi công nợ năm 2015 hiệu quả đã tác động tích cực đến nguồn tiền của công ty, cụ thể là các khoản tương đương tiền cũng tăng lên vào thời điểm 31/12/2015.

- Trong năm 2015, ngoài việc đầu tư vào Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex (BMJ), Công ty Cổ phần Bệnh viện Mỹ Phước (HJC) và Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông Thủy lợi Bình Dương (BHCC); vào tháng 7/2015, Becamex ACC tiếp tục mua thêm 900.000 cổ phần Công ty Cổ phần Đá ốp lát An Bình (ABG) chiếm 60% vốn điều lệ để trở thành công ty mẹ của ABG. Đây là công ty chuyên bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, chủ yếu là các loại đá ốp lát. Việc đầu tư này góp phần đa dạng hóa sản phẩm của Công ty.

Tính đến thời điểm hiện nay, tình hình đầu tư góp vốn của Becamex ACC như sau:

Công ty	BMJ	ABG	HJC	BHCC
Số cổ phần sở hữu	4.479.600	900.000	2.490.000	65.900
Tỷ lệ nắm giữ/ vốn điều lệ	74,66%	60%	12,45%	10,98%

- Về đầu tư mua sắm: Để đáp ứng kịp thời nhu cầu sản xuất, thi công và kinh doanh, trong năm 2015 Công ty đã đầu tư mua sắm một số xe máy, thiết bị với tổng giá trị là 7.615.714.179 đồng.

- Vào tháng 06/2015 Công ty có sự thay đổi Chủ tịch HĐQT và bổ nhiệm bổ sung thành viên HĐQT.

II. Hoạt động, các cuộc họp và thù lao của Hội đồng quản trị năm 2015:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT đã đưa ra các định hướng triển khai một cách cụ thể, chi tiết và giám sát chặt chẽ việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

Năm 2015, HĐQT tiếp tục nỗ lực nâng cao chất lượng công tác quản trị. Công tác quản trị được quan tâm từ các khâu: tổ chức, quản trị các hoạt động sản xuất, quản trị tài chính, quản trị các chi phí... theo Điều lệ, Quy chế quản trị nhằm đảm bảo an toàn, đem lại hiệu quả cho Công ty.

Các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi, tham vấn các vấn đề quan trọng về điều hành hoạt động của Công ty ngoài các cuộc họp, từ đó đưa ra chỉ đạo kịp thời và theo dõi sâu sát việc điều hành kinh doanh của Ban Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý khác.

Tiếp tục kiện toàn cơ cấu, sắp xếp bộ máy tổ chức và hoạt động của Công ty và các công ty con.

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2015, Hội đồng quản trị đã tiến hành 11 cuộc họp. Số lượng tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị của các thành viên như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Văn Thanh Huy	CT	8/8	Giữ chức vụ CT HĐQT đến ngày 11/6/2015
	Ông Trương Đức Hùng	CT	11/11	Giữ chức vụ CT HĐQT kể từ ngày 12/6/2015
2	Ông Quảng Văn Viết Cường	TV	11/11	
3	Ông Nguyễn Danh Tùng	TV	11/11	
4	Bà Phạm Thị Sương	TV	4/4	Giữ chức vụ TV HĐQT kể từ ngày 12/6/2015
5	Ông Huỳnh Vĩnh Thành	TV	11/11	

Các cuộc họp của HĐQT được tổ chức theo đúng quy định, tất cả thành viên tham dự đầy đủ, các nội dung biểu quyết đều có tính thống nhất cao của các thành viên.

Các thành viên Ban kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp HĐQT để thực hiện tốt hơn chức năng giám sát, đồng thời qua đó HĐQT có thể tiếp thu các đóng góp mang tính xây dựng của Ban kiểm soát, từ đó là cơ sở để đưa ra các quyết định của HĐQT.

Trong năm 2015, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết sau:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2015/ NQ-HĐQT	16/03/2015	Thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2015.
2	02/2015/ NQ-HĐQT	24/03/2015	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015.
3	03/2015/ NQ-HĐQT	02/04/2015	Thông qua việc ký kết hợp đồng tư vấn về tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 và hợp đồng tư vấn đầu tư chứng khoán với Công ty Cổ phần Chứng khoán Đệ Nhất.
4	04/2015/ NQ-HĐQT	08/04/2015	Thông qua chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2015.
5	05/2015/ NQ-HĐQT	19/05/2015	Bổ nhiệm ông Nguyễn Hồng Tuyên giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc phụ trách Kinh doanh kiêm Trưởng phòng Kinh doanh.
6	06/2015/ NQ-HĐQT	27/05/2015	Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2014 bằng tiền.
7	07/2015/ NQ-HĐQT	11/06/2015	Thông qua việc mua cổ phần của Công ty Cổ phần Đá ốp lát An Bình do Công ty Cổ phần Khoáng Sản Becamex nắm giữ.
8	08/2015/ NQ-HĐQT	12/06/2015	Thông qua Đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT và chức vụ Chủ tịch HĐQT của ông Nguyễn Văn Thanh Huy; bổ nhiệm bổ sung thành viên HĐQT; bầu Chủ tịch HĐQT; miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Công ty; bổ nhiệm Tổng giám đốc.
9	09/2015/ NQ-HĐQT	01/07/2015	Cử ông Trương Đức Hùng, hiện là Chủ tịch HĐQT Công ty, làm người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần tại Công ty Cổ phần Đá ốp lát An Bình.
10	10/2015/ NQ-HĐQT	30/07/2015	Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc phụ trách Phòng quản lý tài chính; bổ nhiệm Trưởng phòng Kỹ thuật xây dựng.
11	11/2015/ NQ-HĐQT	04/12/2015	Ủy quyền cho Tổng giám đốc đại diện Công ty ký kết các giao dịch liên quan đến ngân hàng và cung cấp tài liệu, thông tin liên quan cần thiết cho ngân hàng khi có yêu cầu nhằm đảm bảo tính chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Thù lao của Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đã thông qua tổng thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổ thư ký HĐQT là 1% lợi nhuận sau thuế (322.036.767 đồng). Trong đó, thù lao của HĐQT là 203.000.000 đồng.

4. Kết quả hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị:

HĐQT giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác như sau:

- Giám sát việc thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ, nghị quyết HĐQT.
- Giám sát việc tuân thủ quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế quản trị công ty và các quy định pháp luật chuyên ngành liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Giám sát việc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin nhằm đảm bảo tính minh bạch, chính xác và kịp thời theo quy định pháp luật.
- Giám sát Ban Tổng giám đốc trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, giá thành, giá bán, công tác nghiệm thu, tình hình công nợ...
- Giám sát Ban Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý về việc đẩy mạnh công tác mở rộng thị trường, tìm kiếm khách hàng, đề xuất các giải pháp kinh doanh linh hoạt phù hợp với tình hình thực tế.

Kết quả giám sát cho thấy Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ các quy định pháp luật, quy chế nội bộ, kịp thời đề xuất, tham mưu cho HĐQT các giải pháp trong hoạt động quản lý, điều hành; bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT; tuân thủ các quy định về công bố thông tin.

Trong năm 2015, Ban Tổng giám đốc cùng các cán bộ quản lý đã nỗ lực, chủ động để thực hiện các công việc được ĐHĐCĐ, HĐQT giao. Các Phó Tổng giám đốc thực hiện đúng quyền hạn chuyên môn đã được phân công và những công việc được Tổng giám đốc ủy quyền.

II. Kế hoạch và phương hướng hoạt động năm 2016:

Về kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2016, trước hết tiếp tục dựa trên các dự án, công trình Công ty đang thực hiện cũng như kế hoạch của Tổng công ty Becamex, các công ty con trong hệ thống Becamex trong năm 2016. Đồng thời, tiếp cận, tham gia đấu thầu các dự án bên ngoài của Nhà nước, của các doanh nghiệp, tìm cách mở rộng thị trường để hoàn thành kế hoạch đề ra.

▪ **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty Cổ phần Bê tông Becamex (ACC):**

ĐVT: VND

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016
1	Tổng doanh thu	298.005.099.921	347.235.852.676
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	38.801.692.528	41.335.348.216
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	34.881.137.018	37.035.645.947
4	Cổ tức dự kiến	25%/ Vốn điều lệ	≥ 25%/ Vốn điều lệ

▪ **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 hợp nhất (ACC và công ty con BMJ, ABG):**

ĐVT: VND

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016
1	Tổng doanh thu	351.440.124.581	433.700.032.676
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	47.245.833.672	55.042.813.176
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	40.374.563.379	46.746.513.915
3.1	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	37.748.982.750	42.473.930.470
3.2	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	2.625.580.629	4.272.583.445

Để đạt được các kế hoạch nêu trên, trong năm 2016 Hội đồng quản trị đưa ra các biện pháp trọng tâm, như sau:

- Mở rộng thị trường cung cấp sản phẩm và dịch vụ của Công ty;
- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện quản lý và kiểm soát tốt các chi phí, giảm giá thành, tăng lợi nhuận.
- Phát huy hơn nữa hiệu quả việc chỉ đạo, giám sát vốn đã phát huy tác dụng trong những năm qua.
- Nâng cao công tác quản trị, điều hành; tăng cường kiểm tra, giám sát nội bộ, kiểm soát rủi ro.
- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc chú trọng đến việc nâng cao hiệu quả sử dụng đồng vốn; xây dựng và kiểm soát chặt chẽ các định mức khoán vật liệu, nhân công, xe máy trong sản xuất và thi công.

- Chú trọng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực theo chiều sâu. Chuẩn bị đội ngũ CBCNV chủ chốt có trình độ chuyên môn cao và năng lực quản lý làm lực lượng kế thừa đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong thời gian tới.
- Đẩy mạnh các hoạt động ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại vào sản xuất kinh doanh, từ đó tăng năng suất, chất lượng sản phẩm.
- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy chế đã ban hành, xây dựng các quy chế mới phù hợp với văn bản pháp luật hiện hành và yêu cầu quản lý điều hành nhằm tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động sản xuất kinh doanh an toàn, hiệu quả.
- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát các công ty mà Becamex ACC nắm phần vốn chi phối.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bê tông Becamex năm 2015 và kế hoạch, phương hướng hoạt động năm 2016, kính trình Đại hội đồng cổ đông đóng góp ý kiến để báo cáo được hoàn chỉnh hơn.

Thay mặt HĐQT Công ty xin chân thành cảm ơn sự tin tưởng, ủng hộ của quý cổ đông, chúc quý cổ đông, quý vị đại biểu luôn mạnh khỏe, công tác tốt và gặt hái nhiều thắng lợi trong cuộc sống.

Trân trọng kính chào!

Bình Dương, ngày 22 tháng 04 năm 2016
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TRƯƠNG ĐỨC HÙNG

Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình ĐHCĐ xem xét, quyết định tại Đại hội.

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ông: Nguyễn Hồng Tuyên

Chức vụ: Tổng giám đốc

Bà: Phạm Thị Sương

Chức vụ: Phó TGD thường trực

Ông: Nguyễn Xuân Cường

Chức vụ: Phó TGD

Bà: Nguyễn Thị Thúy Vân

Chức vụ: Phó TGD phụ trách Phòng QLTC

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

Qua một năm hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Bê tông Becamex, thay mặt Ban Tổng giám đốc tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 như sau:

PHẦN 1

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015

1. Doanh thu và lợi nhuận:

Trong năm 2015, Công ty tiếp tục duy trì và phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh chính là:

- Sản xuất, kinh doanh & thi công bê tông nhựa.
- Sản xuất, kinh doanh & thi công lắp đặt cống BTCT, cầu kiện bê tông đúc sẵn.
- Xây dựng giao thông, hạ tầng kỹ thuật, dân dụng và công nghiệp.
- Cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015:

❖ Công ty Cổ phần Bê tông Becamex (ACC)

ĐVT: VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015
1	Tổng doanh thu	316.019.832.648	298.005.099.921
1.1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	311.587.072.648	293.677.970.856
	<i>Xây dựng hạ tầng kỹ thuật, DD và CN</i>	<i>252.641.692.372</i>	<i>200.079.589.109</i>
	<i>Cống BTCT, cầu kiện BTĐS</i>	<i>53.945.380.276</i>	<i>87.850.140.319</i>
	<i>Cung cấp HHDV, cho thuê XMTB</i>	<i>5.000.000.000</i>	<i>5.748.241.428</i>

1.2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	4.432.760.000	3.982.741.139
1.3	Thu nhập khác	-	344.387.926
2	Tổng chi phí	286.611.154.255	259.203.407.393
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	29.908.678.392	38.801.692.528
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	26.854.773.294	34.881.137.018

❖ Công ty con: Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex (BMJ)

ĐVT: VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015
1	Tổng doanh thu (Đồng)	77.859.011.712	50.080.826.930
1.1	Doanh thu bán hàng	77.359.411.712	48.000.633.800
	<i>Đá 0x4</i>	<i>38.097.755.649</i>	<i>13.590.268.382</i>
	<i>Đá 1x2</i>	<i>24.957.026.719</i>	<i>29.928.372.256</i>
	<i>Đá học xay máy</i>	<i>7.559.475.000</i>	<i>3.148.957.510</i>
	<i>Các loại đá khác</i>	<i>6.745.154.344</i>	<i>1.333.035.652</i>
1.2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	9.600.000	1.209.374.990
1.3	Thu nhập khác	490.000.000	870.818.140
2	Tổng chi phí	68.521.311.300	39.761.419.474
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	9.337.700.412	10.319.407.456
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	7.669.959.788	7.923.675.411

❖ Công ty con: Công ty Cổ phần Đá ốp lát An Bình (ABG)

ĐVT: VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015
1	Tổng doanh thu	12.403.000.000	11.102.654.729
1.1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	12.375.000.000	11.064.801.619
	<i>Đá lát vỉa hè dày 20mm</i>	<i>5.675.000.000</i>	<i>2.277.367.559</i>
	<i>Đá lát vỉa hè dày 25mm</i>	-	<i>2.267.258.760</i>
	<i>Đá lát vỉa hè dày 30mm</i>	<i>6.700.000.000</i>	<i>6.343.442.100</i>

	<i>Các loại đá khác</i>	-	176.733.200
1.2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	10.000.000	19.853.110
1.3	Thu nhập khác	18.000.000	18.000.000
2	Tổng chi phí	10.840.000.000	8.327.741.041
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.563.000.000	2.774.913.688
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.250.400.000	2.219.930.950

❖ **Kết quả kinh doanh hợp nhất:**

ĐVT: VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015
1	Tổng doanh thu	351.440.124.581
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	47.245.833.672
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	40.374.563.379
3.1	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	2.625.580.629
3.2	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	37.748.982.750
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cp)	3.112

Với kết quả sản xuất kinh doanh đạt được như trên, căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 và tình hình thực tế của đơn vị, Hội đồng quản trị dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 trình Đại hội như sau:

- Trích lập quỹ đầu tư phát triển (tỷ lệ 10% LNST): 3.488.113.702 đồng
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (tỷ lệ 15% LNST): 5.232.170.553 đồng
- Cổ tức dự kiến năm 2015: 25%/Vốn điều lệ
- Trích thưởng ban điều hành (tỷ lệ 0,5% LNST): 174.405.685 đồng

2. Tài sản và vốn chủ sở hữu:

Tài sản và vốn chủ sở hữu của ACC trong 03 năm gần đây:

ĐVT: VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
I	Tài sản			
1	Tài sản ngắn hạn	193.045.323.849	173.131.832.779	179.167.733.044
2	Tài sản dài hạn	54.424.764.392	108.101.885.663	115.434.039.327
3	Tổng tài sản	247.470.088.241	281.233.718.442	294.601.772.371
II	Nguồn vốn			
1	Nợ phải trả	49.694.655.209	86.246.178.596	95.139.671.745
2	Vốn chủ sở hữu	197.775.433.032	194.987.539.846	199.462.100.626
3	Tổng nguồn vốn	247.470.088.241	281.233.718.442	294.601.772.371

3. Công tác đầu tư:

3.1. Đầu tư góp vốn:

Ngoài việc nắm giữ cổ phần Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex (BMJ), Công ty Cổ phần Bệnh viện Mỹ Phước (HJC) và Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông Thủy lợi Bình Dương (BHCC), trong năm 2015 Becamex ACC tiếp tục mua 900.000 cổ phần Công ty Cổ phần Đá ốp lát An Bình (ABG), chiếm 60% vốn điều lệ và trở thành công ty mẹ của công ty này.

Hiện nay, Becamex ACC có 2 công ty con là BMJ và ABG. Cả hai công ty đều hoạt động hiệu quả, cổ tức được chia đều đặn hàng năm, mức cổ tức năm 2015 vượt kế hoạch đề ra. Cổ tức năm 2015 của BMJ là 12%/VĐL (kế hoạch đặt ra là 10%), cổ tức năm 2015 của ABG là 10%/VĐL (kế hoạch đặt ra là 7%).

3.2. Đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị:

Trong năm 2015, Công ty tiếp tục sử dụng có hiệu quả, bảo trì, bảo dưỡng máy móc, thiết bị, cơ sở vật chất sẵn có để thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư thêm một số xe máy, thiết bị cần thiết phục vụ sản xuất, thi công với tổng giá trị là **7.615.714.179** đồng, trong đó:

- | | |
|--------------------------------------|--------------------|
| • Xe máy, thiết bị phục vụ sản xuất: | 2.141.985.554 đồng |
| • Xe máy, thiết bị phục vụ thi công: | 3.562.668.181 đồng |
| • Các khoản đầu tư tài sản khác: | 1.911.060.444 đồng |

4. Công tác chăm lo đời sống cho CBCNV:

Ban lãnh đạo Công ty và BCH Công đoàn thường xuyên quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động. Có chế độ khen thưởng vào các dịp Lễ, Tết; tổ chức thăm hỏi các gia đình CBCNV gặp hoàn cảnh khó khăn; tổ chức các buổi vui chơi, tặng quà cho con em CBCNV.... Đồng thời có sự điều chỉnh chính sách tiền lương kịp thời để đảm bảo mức thu nhập ổn định, từ đó góp phần tạo sự an tâm công tác, nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề của người lao động.

Tổng số lao động trong Công ty tính đến ngày 31/12/2015: **322** người, với mức lương bình quân năm 2015 là **7.114.528** đồng/tháng.

5. Công tác xã hội:

Các hoạt động xã hội trong năm vừa qua mà Công ty đã tham gia góp phần chia sẻ khó khăn với cộng đồng như: Ủng hộ ngày hội từ thiện Vsip lần thứ 13; quỹ khuyến học Bàu Bàng; vận động CBCNV tham gia ủng hộ kinh phí xây dựng khu tưởng niệm chiến sĩ Gạc Ma ...

6. Hoạt động đoàn thể:

Ngày 19/3/2015, Chi bộ Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex đã sáp nhập vào Chi bộ Công ty Cổ phần Bê tông Becamex. Qua đánh giá chất lượng tổ chức Đảng và Đảng viên năm 2015: tỷ lệ Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 100%; 03 Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, tổ chức cơ sở Đảng đạt trong sạch vững mạnh.

Ngày 10/7/2015, Công đoàn Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex được sáp nhập vào Công đoàn Công ty Cổ phần Bê tông Becamex. Tổ chức Công đoàn đạt vững mạnh xuất sắc, có 01 cá nhân được xét khen thưởng cấp Tổng Liên đoàn; 02 cá nhân được xét khen cấp Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Dương; 01 tập thể Công đoàn và 13 cá nhân được xét khen cấp Công đoàn Tổng công ty.

Hai chi đoàn đạt vững mạnh, được Đoàn khối Doanh nghiệp và Đoàn Cơ sở Tổng Công ty khen.

Trong năm 2015, Công đoàn và Đoàn thanh niên kết hợp phát động phong trào thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật. Sáng kiến “Cải tiến phương pháp vận chuyển, tập kết công bê tông cốt thép trong quá trình sản xuất” đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương khen và có giá trị ứng dụng cao trong thực tế hoạt động sản xuất của Công ty. Bên cạnh đó, còn những đề tài sáng kiến khác cũng đang tiếp tục tham gia hội thi, như đề tài “Cải tiến phương pháp vệ sinh nền đá trong quá trình thi công bê tông nhựa nóng”.

CBCNV tham gia các cuộc thi do Đoàn khối tổ chức và các hội thi tìm hiểu Hiến Pháp, Bộ luật Lao động, Luật Công đoàn...

7. Công tác an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy và bảo vệ môi trường:

Công ty luôn tuân thủ quy định về an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường theo quy định của Nhà nước. Tất cả CB CNV Công ty đều được tham dự khóa huấn luyện an toàn vệ sinh lao động do Sở Lao động Thương binh Xã hội tổ chức. Công tác phòng chống cháy nổ được chú trọng kiểm tra đề phòng thường xuyên.

PHẦN 2

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

I. Dự đoán những thuận lợi, khó khăn trong năm 2016:

1. Thuận lợi:

- Tiếp tục nhận được sự giúp đỡ to lớn từ Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - TNHH Một Thành Viên (Becamex IDC), các công ty thành viên và sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Hội đồng quản trị.

- Thị trường sản phẩm của Becamex ACC ngày càng mở rộng và tạo được uy tín.
- Đội ngũ CBCNV ngày càng trưởng thành có nhiều kinh nghiệm trong quản lý điều hành và trong sản xuất.
- Giá thành vận chuyển giảm do dự báo giá xăng dầu năm 2016 tiếp tục giảm.
- Đầu tư tư nhân và đầu tư nước ngoài dự báo tăng so với năm 2015.
- Sự phục hồi của thị trường bất động sản tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp thi công cơ sở hạ tầng, xây dựng dân dụng như Becamex ACC.

2. Khó khăn:

- Đầu tư công trong năm 2016 dự báo giảm so với năm 2015.
- Sự cạnh tranh gay gắt của các đơn vị hoạt động cùng ngành nghề.
- Lãi suất trong năm 2016 chịu sức ép từ nhiều yếu tố nên khả năng giảm lãi suất cho vay của các ngân hàng là hạn chế.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

Căn cứ tình hình thực tế năm 2015 đồng thời dự đoán những khó khăn, thuận lợi trong năm 2016, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Bê tông Becamex sau khi bàn bạc dự kiến đưa ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 trình Đại hội như sau:

ĐVT: VND

Stt	Nội dung	Kế hoạch năm 2016			
		ACC	BMJ	ABG	Hợp nhất
1	Tổng doanh thu	347.235.852.676	82.640.000.000	10.099.700.000	433.700.032.676
1.1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp HHDV	340.660.332.676	81.820.000.000	10.071.700.000	432.552.032.676
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	6.575.520.000	260.000.000	10.000.000	570.000.000
1.3	Thu nhập khác	-	560.000.000	18.000.000	578.000.000
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	41.335.348.216	18.093.210.628	1.889.774.332	55.042.813.176
3	Lợi nhuận sau thuế	37.035.645.947	14.474.568.502	1.511.819.466	46.746.513.915

Để đạt được kết quả sản xuất kinh doanh đề ra như trên, trong năm 2016 Ban Tổng giám đốc sẽ thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

- Tiếp tục giữ vững và mở rộng thị trường thông qua việc nâng cao chất lượng sản phẩm, đẩy mạnh công tác tiếp thị, linh hoạt trong chính sách bán hàng.

- Thực hiện tổng hợp các biện pháp để giảm giá thành, nâng cao tính cạnh tranh của sản phẩm nhằm mang lại hiệu quả kinh doanh tốt nhất trong điều kiện hiện tại của công ty, đảm bảo quyền lợi của nhà đầu tư và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tiếp tục phát huy thế mạnh những ngành nghề chủ lực đem lại doanh thu và lợi nhuận chính cho Công ty. Từng bước mở rộng thêm lĩnh vực thi công và xây dựng các công trình dân dụng trên nền tảng cơ sở vật chất, máy móc thiết bị hiện có để nâng cao tính cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu của thị trường.
- Nâng cao năng lực quản trị, quản lý điều hành của Ban Tổng giám đốc và mỗi cán bộ quản lý.
- Chú trọng đầu tư phát triển nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, nâng cao kỹ năng tay nghề của người lao động kết hợp sử dụng hiệu quả máy móc thiết bị nhằm nâng cao chất lượng, thẩm mỹ và đáp ứng yêu cầu tiến độ thi công của khách hàng.
- Tìm kiếm thêm đối tác và ổn định nguồn nguyên vật liệu đầu vào.
- Áp dụng các biện pháp tích cực để thu hồi công nợ, bảo toàn và phát triển vốn, đáp ứng được yêu cầu về vốn cho sản xuất và đầu tư.
- Giám sát chặt chẽ, hiệu quả nguồn vốn đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết.

Trên đây là bảng báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty Cổ phần Bê tông Becamex, kính trình Đại hội đóng góp ý kiến để báo cáo được hoàn chỉnh hơn.

Bình Dương, ngày 22 tháng 04 năm 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX
TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN HỒNG TUYẾN

Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định tại Đại hội.

BAN KIỂM SOÁT:

Bà: Châu Thị Vân

Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm soát

Bà: Nguyễn Thị Thanh Nhân

Chức vụ: Thành viên Ban Kiểm soát

Bà: Ngô Thị Minh Loan

Chức vụ: Thành viên Ban Kiểm soát

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2015**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ tài chính Quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bê tông Becamex;

Thay mặt Ban kiểm soát (BKS), tôi xin báo cáo Đại hội tình hình và kết quả hoạt động của BKS trong năm 2015 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2015 BKS đã tiến hành kiểm tra, giám sát thông qua các mặt hoạt động chính như sau:

- Kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty.
- Kiểm tra tính hợp lý, tính trung thực trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Thẩm định tính đầy đủ và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của công ty.
- Kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

2. Thù lao của Ban kiểm soát:

Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 đã thông qua thù lao của HĐQT, BKS và Tổ thư ký HĐQT năm 2014 là 1% lợi nhuận sau thuế, cụ thể là 322.036.767 đồng, trong đó thù lao BKS là 89.000.000 đồng.

3. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Trong năm 2015, BKS đã tiến hành các cuộc họp sau:

- Thẩm định Báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C).

- Thông qua nội dung Báo cáo của BKS về tình hình và kết quả hoạt động trong năm 2014 để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 phê duyệt.

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015.

- Thẩm định Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu năm 2015 của công ty mẹ ACC và hợp nhất được soát xét bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C); Đánh giá việc giám sát, phối hợp của HĐQT đối với Tổng giám đốc trong việc điều hành công việc sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các phiên họp của BKS có số thành viên tham dự họp đầy đủ và các vấn đề thảo luận được sự thống nhất cao của các thành viên.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2015, HĐQT tiến hành 11 phiên họp với số lượng thành viên tham dự đầy đủ. Các phiên họp được tổ chức đúng trình tự, tuân thủ quy định về quyền biểu quyết đối với các thành viên HĐQT có lợi ích liên quan. Các Nghị quyết được ban hành đúng thẩm quyền, dựa trên các căn cứ pháp lý phù hợp.

Các cuộc họp của HĐQT trong năm 2015 giải quyết các vấn đề sau:

- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015;
- Thông qua ngày đăng ký cuối cùng, chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp ĐHĐCĐ thường niên 2015;
- Mua cổ phần Công ty Cổ phần Đá ốp lát An Bình; Cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần tại công ty này.
- Quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức năm 2014;
- Miễn nhiệm và bổ nhiệm bổ sung thành viên HĐQT, bầu Chủ tịch HĐQT.
- Miễn nhiệm và bổ nhiệm Tổng giám đốc; Bổ nhiệm các cán bộ quản lý;
- Ủy quyền cho Tổng giám đốc đại diện Công ty ký kết các giao dịch liên quan đến ngân hàng và cung cấp tài liệu, thông tin liên quan cần thiết cho ngân hàng.

HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, giá thành, giá bán, công tác nghiệm thu, thu hồi công nợ, nắm bắt cơ hội kinh doanh và mở rộng thị trường.....

HĐQT giám sát Tổng giám đốc về việc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin nhằm công khai, minh bạch hoạt động của Công ty, đảm bảo thông tin được chuyển tải đến cổ đông, nhà đầu tư đầy đủ, kịp thời.

2. Giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ và các Nghị quyết, chỉ đạo của HĐQT như: đã triển khai thực hiện các lĩnh vực sản xuất kinh doanh bám sát chỉ tiêu đề ra; chi trả cổ tức năm 2014; trích lập các quỹ; thực hiện thủ tục mua cổ phiếu Công ty Cổ phần Đá ốp lát An Bình; tổ chức bán đấu giá thành công tài sản thanh lý; chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát; trích thưởng Ban điều hành....

Giám sát việc xây dựng các định mức khoán vật liệu, nhân công, xe máy trong sản xuất và thi công sao cho chi phí thấp nhất và có sự điều chỉnh phù hợp trong từng thời điểm theo sự biến động giá, thực tế tiêu hao để sản phẩm, dịch vụ luôn cạnh tranh trên thị trường.

Ban Tổng giám đốc nỗ lực trong việc tìm kiếm khách hàng, mở rộng thị trường cung cấp, từng bước phát triển lĩnh vực xây dựng dân dụng.

Các cán bộ quản lý tăng cường công tác quản lý điều hành sát sao và quyết liệt xuống mỗi phòng ban, bộ phận; đồng thời tăng cường sự phối hợp giữa các phòng ban để hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được thuận lợi, thông suốt.

Thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước đúng quy định.

3. Giám sát tình hình hoạt động và tài chính Công ty:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015
1	Tổng doanh thu	316.019.832.648	298.005.099.921
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	29.908.678.392	38.801.692.528
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	26.854.773.294	34.881.137.018
4	Cổ tức dự kiến	≥ 20%/VĐL	25%/VĐL

✓ Lợi nhuận trước thuế & lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch đã đề ra.

✓ Đạt được kế hoạch chi trả cổ tức mà ĐHĐCĐ đề ra.

BKS thống nhất với nội dung của các Báo cáo tài chính trong năm 2015 của Công ty.

Báo cáo tài chính năm 2015 của công ty mẹ và hợp nhất được Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn (A&C) kiểm toán đã thể hiện đầy đủ, rõ ràng, phản ánh tình hình tài chính Công ty là lành mạnh, đồng thời tuân thủ các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

Hệ thống chứng từ, sổ sách kế toán được lập, ghi chép và lưu trữ theo đúng quy định.

Tổng giám đốc thực hiện công bố thông tin đầy đủ, kịp thời đến Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán TP HCM, trên website Công ty.

4. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cổ đông:

BKS luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng giám đốc nhưng trên nguyên tắc đảm bảo tính độc lập trong việc thực hiện chức năng giám sát của mình, đem lại lợi ích cho cổ đông.

Trong năm vừa qua, HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc và các phòng ban tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu. BKS nhận được đầy đủ và kịp thời các nghị quyết của HĐQT.

Đại diện BKS tham dự tất cả cuộc họp của HĐQT nhằm giám sát sự tuân thủ trình tự, thủ tục, thẩm quyền trong cuộc họp, đồng thời nhằm nắm bắt tình hình hoạt động thực tế, những thuận lợi và khó khăn hiện có của Công ty. Từ đó có những đề xuất để HĐQT, Ban Tổng giám đốc chú trọng khi đưa ra các quyết định điều hành hoạt động Công ty.

BKS giám sát Tổng giám đốc thực hiện công bố thông tin định kỳ và bất thường để cung cấp kịp thời thông tin cho các cổ đông, nhà đầu tư.

KẾT LUẬN:

Trong năm 2015, chúng ta ghi nhận vai trò lãnh đạo của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, sự nỗ lực của CBCNV cộng với sự quan tâm, giúp đỡ từ lãnh đạo Tổng Công ty Becamex, để Becamex ACC đạt được kết quả kinh doanh như trên, đem lại lợi ích cho cổ đông.

Bước sang năm 2016, BKS sẽ nỗ lực nhiều hơn nữa, bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ đã đề ra để có phương thức giám sát thích hợp hoạt động tài chính, hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý.

Chúng tôi rất mong tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của Quý cổ đông, HĐQT cũng như sự hợp tác của Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý để BKS phát huy được vai trò và thực hiện tốt nhiệm vụ của mình trong năm 2016 và những năm tiếp theo.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của BKS năm 2015. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt./.

Sau cùng, thay mặt BKS, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành, lời chúc sức khỏe tới Quý vị cổ đông, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Bình Dương, ngày 22 tháng 4 năm 2016

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

CHÂU THỊ VÂN

Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định tại Đại hội.

TỜ TRÌNH

“V/v: Phê duyệt báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán và phân phối lợi nhuận năm 2015”

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bê tông Becamex;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2015 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 của Công ty Cổ phần Bê tông Becamex đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) kiểm toán;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 ngày 23/04/2015.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bê tông Becamex kính trình Đại hội đồng cổ đông:

1. Phê duyệt báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) với các chỉ tiêu chính như sau:

Các chỉ tiêu chính theo số liệu báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015:

▪ Tổng doanh thu:	351.440.124.581 đồng
▪ Tổng lợi nhuận trước thuế:	47.245.833.672 đồng
▪ Lợi nhuận sau thuế:	40.374.563.379 đồng
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát:	2.625.580.629 đồng
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ:	37.748.982.750 đồng

Các chỉ tiêu chính theo số liệu báo cáo tài chính công ty mẹ năm 2015:

▪ Tổng doanh thu:	298.005.099.921 đồng
▪ Tổng lợi nhuận trước thuế:	38.801.692.528 đồng
▪ Lợi nhuận sau thuế:	34.881.137.018 đồng

2. Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2015 (công ty mẹ):

Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2015: 6.769.176.946 đồng

Lợi nhuận sau thuế năm 2015: 34.881.137.018 đồng

Hội đồng quản trị dự kiến phân phối lợi nhuận như sau:

▪ Trích lập quỹ đầu tư phát triển (tỷ lệ 10% LNST):	3.488.113.702 đồng
▪ Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (tỷ lệ 15% LNST):	5.232.170.553 đồng
▪ Chi trả cổ tức cho cổ đông (tỷ lệ 25%/Vốn điều lệ):	25.000.000.000 đồng
▪ Trích thưởng Ban điều hành (tỷ lệ 0,5% LNST):	174.405.685 đồng

Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2016: 7.755.624.024 đồng

Kính trình Đại hội xem xét, phê chuẩn.

Trân trọng,

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

TRƯƠNG ĐỨC HÙNG

TỜ TRÌNH

“V/v: Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016
và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016”

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bê tông Becamex;

Căn cứ vào tình hình thực tế trong hoạt động sản xuất kinh doanh hiện tại của công ty; Dự báo những thuận lợi và khó khăn trong năm 2016;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bê tông Becamex kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2016 như sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

- | | |
|------------------------------|----------------------|
| ▪ Tổng doanh thu: | 347.235.852.676 đồng |
| ▪ Tổng lợi nhuận trước thuế: | 41.335.348.216 đồng |
| ▪ Lợi nhuận sau thuế: | 37.035.645.947 đồng |

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016:

Căn cứ vào kết quả kinh doanh dự kiến như trên, Hội đồng quản trị trình đại hội phê duyệt kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016:

- | | |
|--|-------------------|
| ▪ Trích lập quỹ đầu tư phát triển: | 10%/LNST |
| ▪ Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi: | 15%/LNST |
| ▪ Tỷ lệ chi trả cổ tức: | ≥ 25%/Vốn điều lệ |
| ▪ Trích thưởng Ban điều hành: | 0,5%/LNST |

Kính trình Đại hội xem xét, phê chuẩn.

Trân trọng,

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

TRƯƠNG ĐỨC HÙNG



Bình Dương, ngày 22 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH

“V/v: Phê duyệt thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016”

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bê tông Becamex;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 ngày 23/04/2015;

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.

Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015 là 1%/Lợi nhuận sau thuế. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bê tông Becamex đề xuất số tiền thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016 là 1%/Lợi nhuận sau thuế trên cơ sở báo cáo tài chính đã kiểm toán và được chi trả 1 lần sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Căn cứ vào số trích thực tế, Hội đồng quản trị sẽ quyết định mức chi trả cho từng thành viên.

Kính trình Đại hội xem xét, phê chuẩn.

Trân trọng,

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

TRƯƠNG ĐỨC HÙNG



Bình Dương, ngày 22 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH

**“V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét báo cáo tài chính bán niên
và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016”**

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 Quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;

Căn cứ Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 Quy định về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bê tông Becamex;

Trong năm 2016, kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt ủy quyền cho Ban kiểm soát chọn đơn vị kiểm toán soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 thuộc Danh sách công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2016.

Kính trình Đại hội xem xét, phê chuẩn.

Trân trọng,

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

CHÂU THỊ VÂN



Bình Dương, ngày 22 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH

“V/v: Phê duyệt việc bổ nhiệm bổ sung thành viên HĐQT”

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bê tông Becamex;

Căn cứ Quy chế quản trị Công ty Cổ phần Bê tông Becamex;

Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 08/2015/NQ-HĐQT ngày 12/06/2015.

Ngày 12/06/2015, Hội đồng quản trị đã họp và ban hành nghị quyết chấp thuận việc từ nhiệm thành viên HĐQT và chức vụ Chủ tịch HĐQT đối với ông Nguyễn Văn Thanh Huy. Đồng thời bổ nhiệm bổ sung Bà Phạm Thị Sương, hiện là Phó Tổng giám đốc thường trực, giữ chức vụ thành viên HĐQT kể từ ngày 12/06/2015 đến ngày kết thúc nhiệm kỳ HĐQT đương nhiệm.

Kính trình Đại hội xem xét, phê chuẩn việc bổ nhiệm nêu trên.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

TRƯƠNG ĐỨC HÙNG

TỜ TRÌNH

“V/v: Báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc”

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bê tông Becamex;

Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 08/2015/NQ-HĐQT ngày 12/06/2015.

Ngày 12/06/2015 Hội đồng quản trị đã họp và ban hành nghị quyết thông qua việc bổ nhiệm ông Nguyễn Hồng Tuyên giữ chức vụ Tổng giám đốc kể từ ngày 12/06/2015 đến ngày kết thúc nhiệm kỳ Tổng giám đốc đương nhiệm.

Trân trọng báo cáo Đại hội,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TRƯƠNG ĐỨC HÙNG



Bình Dương, ngày 22 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH

“V/v: Phê duyệt sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty”

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bê tông Becamex;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bê tông Becamex thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ nhằm phù hợp với Luật Doanh nghiệp năm 2014, có hiệu lực từ ngày 01/7/2015. Hội đồng quản trị đã thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (*Tài liệu đính kèm*).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bê tông Becamex và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo đúng quy định hiện hành.

Kính trình Đại hội xem xét, phê chuẩn.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

TRƯƠNG ĐỨC HÙNG

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Nhằm cập nhật các quy định mới của Luật Doanh nghiệp (“LDN”) năm 2014 và căn cứ tình thực tế trong tổ chức, hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ như sau:

Stt	Nội dung cần sửa đổi, bổ sung	Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
1	Định nghĩa	<p>Điều 1. Định nghĩa</p> <p>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau:</p> <p>a. “Vốn điều lệ” nghĩa là vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều 5 Điều lệ này.</p> <p>b. “Luật Doanh nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp được Quốc Hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/07/2006.</p> <p>d. “Pháp luật” là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật qui định tại điều 1 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ban hành ngày 12/11/1996.</p> <p>e. “Cán bộ Quản lý” có nghĩa là Tổng giám đốc điều hành, Phó Tổng giám đốc điều hành, kế toán trưởng, và các cán bộ khác được HĐQT chỉ định làm cán bộ Quản lý của Công ty.</p> <p>f. “Những người liên quan” có nghĩa là bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định trong Điều 4.17 của Luật Doanh nghiệp.</p> <p>g. “Cổ đông” nghĩa là mọi thể nhân hay pháp nhân được ghi tên trong Sổ đăng ký Cổ đông của Công ty với tư cách là người sở hữu cổ phiếu.</p>	<p>Điều 1. Định nghĩa</p> <p>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau:</p> <p>a. “Vốn điều lệ” là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập công ty và được quy định tại Điều 5 Điều lệ này.</p> <p>b. “Luật Doanh nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2014 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/07/2015.</p> <p>d. “Pháp luật” là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật qui định tại điều 1 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ban hành ngày 03/06/2008.</p> <p>e. “Người quản lý công ty” là Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác có thẩm quyền nhân danh công ty ký kết giao dịch của công ty.</p> <p>f. “Người có liên quan” là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>g. “Cổ đông” là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của công ty.</p>	Sửa đổi phù hợp với Điều 4 LDN 2014

2	Phạm vi kinh doanh và hoạt động	<p>Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động</p> <p>1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ này phù hợp với quy định của Pháp luật và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.</p> <p>2. Công ty có thể tiến hành những hoạt động trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được ĐHĐCĐ thông qua.</p>	<p>Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động</p> <p>Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định Điều lệ và quy định pháp luật thực hiện các hoạt động kinh doanh theo quy định của Điều lệ và quy định của pháp luật.</p>	Sửa đổi phù hợp với Khoản 1 Điều 7 LDN 2014 về quyền tự do kinh doanh của doanh nghiệp đối với những ngành, nghề pháp luật không cấm; quyền chủ động lựa chọn ngành, nghề kinh doanh.
3	Chứng nhận cổ phiếu	<p>Điều 6. Chứng nhận cổ phiếu</p> <p>5. Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu đó có thể yêu cầu được cấp chứng nhận cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho công ty.</p>	<p>Điều 6. Chứng nhận cổ phiếu</p> <p>5. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác thì cổ đông được công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó.</p> <p>Đề nghị của cổ đông phải có các nội dung sau:</p> <p>a. Cổ phiếu đã bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác; trường hợp bị mất thì phải cam đoan rằng đã tiến hành tìm kiếm hết mức và nếu tìm lại được sẽ đem trả công ty để tiêu hủy;</p> <p>b. Chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.</p> <p>Đối với cổ phiếu có tổng mệnh giá trên mười triệu Đồng Việt Nam, trước khi tiếp nhận đề nghị cấp cổ phiếu mới, người đại diện theo pháp luật của công ty có thể yêu cầu chủ sở hữu cổ phiếu đăng thông báo về việc cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác và sau 15 ngày, kể từ ngày đăng thông báo sẽ đề nghị công ty cấp cổ phiếu mới.</p>	Sửa đổi phù hợp với Khoản 3 Điều 120 LDN 2014.

4	Quyền của cổ đông	<p>Điều 11. Quyền của cổ đông phổ thông</p> <p>2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p>b. Yêu cầu HĐQT thực hiện việc triệu tập ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều 79 và Điều 97 Luật Doanh nghiệp;</p>	<p>Điều 11. Quyền của cổ đông phổ thông</p> <p>2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p>b. Yêu cầu HĐQT thực hiện việc triệu tập ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật Doanh nghiệp;</p>	Cập nhật điều khoản viện dẫn đúng LDN 2014.
5	Nghĩa vụ của cổ đông	<p>Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông</p> <p>3. Thanh toán tiền mua cổ phần đã đăng ký mua theo quy định;</p>	<p>Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông</p> <p>3. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua.</p> <p>Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.</p>	Sửa đổi, bổ sung phù hợp với Khoản 1 Điều 115 LDN 2014.
6	Các trường hợp HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường	<p>Điều 13. ĐHĐCĐ</p> <p>3. HĐQT phải triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>c. Khi số thành viên của HĐQT ít hơn số thành viên mà Luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ;</p> <p>e. BKS yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu BKS có lý do tin tưởng rằng các thành viên HĐQT hoặc bộ máy quản lý cao cấp vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 của Luật Doanh nghiệp hoặc HĐQT hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</p>	<p>Điều 13. ĐHĐCĐ</p> <p>3. HĐQT phải triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>c. Khi số thành viên của HĐQT, Ban kiểm soát (“BKS”) bị giảm quá một phần ba so với quy định tại Điều lệ này;</p> <p>e. BKS yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu BKS có lý do tin tưởng rằng các thành viên HĐQT hoặc bộ máy quản lý cao cấp vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 của Luật Doanh nghiệp hoặc HĐQT hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</p>	<p>- Sửa đổi phù hợp với Điểm b Khoản 3 Điều 136 và Điểm a Khoản 3 Điều 156 LDN 2014.</p> <p>- Cập nhật số điều khoản viện dẫn cho phù hợp LDN 2014.</p>

		<p>4. Triệu hợp ĐHĐCĐ bất thường:</p> <p>b. Trường hợp HĐQT không triệu tập họp ĐHĐCĐ theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế HĐQT triệu tập họp ĐHĐCĐ theo quy định khoản 5 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>c. Trường hợp BKS không triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 13, trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, cổ đông hoặc một nhóm cổ đông có yêu cầu nêu tại điểm d khoản 3 Điều 13 này có quyền thay thế HĐQT, BKS triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ theo quy định tại khoản 6 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>4. Triệu hợp ĐHĐCĐ bất thường:</p> <p>b. Trường hợp HĐQT không triệu tập họp ĐHĐCĐ theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế HĐQT triệu tập họp ĐHĐCĐ theo quy định khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>c. Trường hợp BKS không triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 13, trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, cổ đông hoặc một nhóm cổ đông có yêu cầu nêu tại điểm d khoản 3 Điều 13 này có quyền thay thế HĐQT, BKS triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ theo quy định tại khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>- Cập nhật số điều khoản viện dẫn cho phù hợp LDN 2014.</p>
7	<p>Quyền và nhiệm vụ của ĐHĐCĐ</p>	<p>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của ĐHĐCĐ</p> <p>1. ĐHĐCĐ thường niên có quyền thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p> <p>a. Báo cáo tài chính năm được kiểm toán;</p> <p>b. Báo cáo của BKS;</p> <p>c. Báo cáo của HĐQT;</p> <p>d. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.</p>	<p>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của ĐHĐCĐ</p> <p>1. ĐHĐCĐ thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây:</p> <p>a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty;</p> <p>b. Báo cáo tài chính hằng năm;</p> <p>c. Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT;</p> <p>d. Báo cáo của BKS về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc;</p> <p>đ. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và của từng Kiểm soát viên;</p> <p>e. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;</p> <p>g. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung phù hợp với Khoản 2 Điều 136 LDN 2014.</p>

		<p>2. ĐHĐCĐ thường niên và bất thường thông qua quyết định bằng văn bản về các vấn đề sau:</p> <p>1. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc bất kỳ chi nhánh nào hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính (“BCTC”) gần nhất được kiểm toán;</p> <p>0. Công ty hoặc các chi nhánh nào của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp với giá trị tương đương hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong BCTC đã được kiểm toán gần nhất;</p>	<p>2. ĐHĐCĐ thường niên và bất thường thông qua quyết định bằng văn bản về các vấn đề sau:</p> <p>1. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</p> <p>0. Công ty hoặc các chi nhánh nào của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị tương đương hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</p>	<p>- Phạm vi giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ đã được quy định rộng và cụ thể hơn theo Điểm d Khoản 2 Điều 135 LDN 2014: “quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản”. Do đó, cần cập nhật để làm rõ quy định này.</p> <p>- Cập nhật số điều khoản viện dẫn phù hợp LDN 2014.</p>
8	Số lượng người đại diện theo pháp luật	Không có quy định	<p>Bổ sung điểm s và Khoản 2 Điều 14 về quyền quyết định số lượng người đại diện theo pháp luật của Công ty cho ĐHĐCĐ:</p> <p>s. Quyết định số lượng người đại diện theo pháp luật của Công ty.</p>	LDN 2014 cho phép có hơn 1 người đại diện theo PL. Việc bổ sung này nhằm tạo cơ chế pháp lý khi có kế hoạch bổ sung người đại diện theo PL.
9	Hạn chế của cổ đông là tổ chức đối với người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tại ĐHĐCĐ	Không có quy định	<p>Bổ sung Khoản 5 vào Điều 15 Điều lệ như sau:</p> <p>Điều 15. Các đại diện được ủy quyền</p> <p>5. Mọi hạn chế của cổ đông là tổ chức đối với người đại diện theo ủy quyền trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ của cổ đông tương ứng tại ĐHĐCĐ đều không có hiệu lực đối với bên thứ ba.</p>	Cập nhật theo quy định tại Khoản 1 Điều 16 LDN 2014.

10	Thời hạn gửi thông báo họp ĐHĐCĐ	<p>Điều 17. Triệu tập ĐHĐCĐ, Chương trình họp, và Thông báo họp ĐHĐCĐ</p> <p>3. Thông báo họp ĐHĐCĐ được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp ĐHĐCĐ phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp ĐHĐCĐ, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư)....</p>	<p>Điều 17. Triệu tập ĐHĐCĐ, Chương trình họp, và Thông báo họp ĐHĐCĐ</p> <p>3. Thông báo họp ĐHĐCĐ được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp ĐHĐCĐ phải được gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày họp ĐHĐCĐ, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư)....</p>	Sửa đổi phù hợp với Khoản 1 Điều 139 LDN 2014.
11	Điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ	<p>Điều 18. Các điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ</p> <p>1. ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.</p>	<p>Điều 18. Các điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ</p> <p>1. ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.</p>	<p>Sửa đổi phù hợp với Khoản 1 Điều 141 LDN 2014.</p> <p>Sửa đổi phù hợp với Khoản 2 Điều 141 LDN 2014.</p>

12	Chủ tọa các cuộc họp ĐHĐCĐ trong trường hợp không bầu được người làm chủ tọa	<p>Điều 19. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại ĐHĐCĐ</p> <p>4. Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa các cuộc họp ĐHĐCĐ do HĐQT triệu tập. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không ai trong số họ có thể làm chủ tọa, thành viên HĐQT chức vụ cao nhất có mặt sẽ điều khiển để ĐHĐCĐ bầu Chủ tọa của ĐHĐCĐ, và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.</p>	<p>Điều 19. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại ĐHĐCĐ</p> <p>4. Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa các cuộc họp do HĐQT triệu tập; trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên HĐQT còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng BKS điều khiển để ĐHĐCĐ bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;</p>	Sửa đổi phù hợp với Điều a Khoản 2 Điều 142 LDN 2014.
13	Tỷ lệ biểu quyết để thông qua quyết định của ĐHĐCĐ	<p>Điều 20. Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 02 Điều 20, các quyết định của ĐHĐCĐ về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại ĐHĐCĐ.</p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính năm;</p> <p>b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty;</p> <p>c. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên HĐQT và BKS và phê chuẩn việc HĐQT bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành.</p> <p>2. Các quyết định của ĐHĐCĐ liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Bản Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh, hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo Báo cáo tài</p>	<p>Điều 20. Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ</p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</p> <p>đ) Tổ chức lại, giải thể công ty;</p> <p>2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này.</p> <p>3. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu</p>	Sửa đổi, bổ sung phù hợp với Điều 144 LDN 2014.

		<p>chính đã được kiểm toán gần nhất sẽ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại ĐHĐCĐ, (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p>	<p>quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.</p>	
14	<p>Thẩm quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ</p>	<p>Điều 21: Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của ĐHĐCĐ</p> <p>1. HĐQT có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của ĐHĐCĐ bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty, bao gồm các vấn đề sau: Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ công ty; Thông qua định hướng phát triển công ty; Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT và Ban kiểm soát; Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ công ty quy định, Thông qua báo cáo tài chính hằng năm; Tổ chức lại, giải thể công ty và các vấn đề khác quy định tại Khoản 2 Điều 14 Điều lệ này.</p>	<p>Điều 21: Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ</p> <p>1. HĐQT có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty. Và HĐQT có thể tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua các vấn đề sau:</p> <p>a) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ công ty;</p> <p>b) Định hướng phát triển công ty;</p> <p>c) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT và Ban kiểm soát;</p> <p>đ) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ công ty quy định,</p>	<p>Sửa đổi phù hợp với Điểm đ Khoản 2 Điều 143 LDN 2014.</p>

			<p>e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;</p> <p>g) Tổ chức lại, giải thể công ty.</p> <p>h) Các vấn đề khác quy định tại Khoản 2 Điều 14 Điều lệ này.</p>	
14	Thẩm quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ	<p>2. HĐQT phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của ĐHĐCĐ và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông; HĐQT phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.</p>	<p>2. HĐQT phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của ĐHĐCĐ, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến.</p>	Sửa đổi, bổ sung phù hợp với Khoản 2 Điều 145 LDN 2014.
		<p>9. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ.</p>	<p>9. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ.</p> <p>- Bỏ khoản 3 Điều 21 vì nội dung giống với Khoản 9 Điều 21</p>	Sửa đổi phù hợp với Khoản 4 Điều 144 LDN 2014.
		<p>7. Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong thời vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu;</p>	<p>7. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty;</p>	Sửa đổi phù hợp với Khoản 6 Điều 145 LDN 2014.

15	Biên bản họp ĐHĐCĐ	<p>Điều 22. Biên bản họp ĐHĐCĐ</p> <p>Người chủ trì ĐHĐCĐ chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản ĐHĐCĐ. Biên bản ĐHĐCĐ phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày khi ĐHĐCĐ kết thúc. Biên bản ĐHĐCĐ được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại ĐHĐCĐ trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký, và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và tại Bản Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p>	<p>Điều 22. Biên bản họp ĐHĐCĐ</p> <p>1. Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; Thời gian và địa điểm họp ĐHĐCĐ; Chương trình và nội dung cuộc họp; Họ, tên chủ tọa và thư ký; Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại ĐHĐCĐ về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp; Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng; Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp; Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng; Chữ ký của chủ tọa và thư ký. <p>Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản tiếng</p>	Sửa đổi phù hợp Điều 146 LDN 2014.
----	--------------------	--	---	------------------------------------

			<p>Việt có hiệu lực áp dụng.</p> <p>2. Biên bản họp ĐHĐCĐ phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.</p> <p>3. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.</p> <p>Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp; việc gửi biên bản kèm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty (nếu có).</p> <p>Biên bản họp ĐHĐCĐ, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.</p>	
16	Quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền hủy bỏ quyết định của ĐHĐCĐ	<p>Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của ĐHĐCĐ</p> <p>Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp ĐHĐCĐ hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến ĐHĐCĐ, cổ đông, thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, thành viên Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của ĐHĐCĐ</p>	<p>Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của ĐHĐCĐ</p> <p>Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp ĐHĐCĐ hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến ĐHĐCĐ, cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 05 (năm) % tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của ĐHĐCĐ</p>	Sửa đổi phù hợp với Điều 147 LDN 2014.
17	Quyền và nghĩa vụ của HĐQT	<p>Điều 25. Quyền và nhiệm vụ của HĐQT</p> <p>3.....HĐQT có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:</p> <p>a. Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;</p> <p>b. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các</p>	<p>Điều 25. Quyền và nhiệm vụ của HĐQT</p> <p>3.....HĐQT có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:</p> <p>a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty;</p> <p>b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được</p>	Sửa đổi phù hợp với Điều 149 LDN 2014.

	<p>mục tiêu chiến lược do ĐHĐCĐ thông qua;</p> <p>c. Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc điều hành và quyết định mức lương của họ;</p> <p>d. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;</p> <p>e. Giải quyết các khiếu nại của Công ty với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan đến các thủ tục pháp lý đối với người quản lý đó;</p> <p>f. Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;</p> <p>g. Đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo một giá định trước;</p> <p>h. Quyết định giá bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được ĐHĐCĐ uỷ quyền;</p> <p>i. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Tổng giám đốc, hay bất kỳ người quản lý hoặc người đại diện nào của Công ty nếu HĐQT cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của Công ty. Tuy nhiên, việc bãi nhiệm đó không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có)</p> <p>j. Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời; tổ chức việc chi trả cổ tức;</p> <p>k. Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể công ty.</p>	<p>quyền chào bán của từng loại;</p> <p>c. Quyết định bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;</p> <p>d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của công ty;</p> <p>đ. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 Điều 130 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>e. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;</p> <p>g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;</p> <p>h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại điểm d khoản 2 Điều 135, khoản 1 và khoản 3 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo uỷ quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc ĐHĐCĐ ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;</p> <p>k. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty;</p> <p>l. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ</p>	
--	--	---	--

			<p>của công ty, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;</p> <p>m. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp ĐHĐCĐ, triệu tập họp ĐHĐCĐ hoặc lấy ý kiến để ĐHĐCĐ thông qua quyết định;</p> <p>n. Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên ĐHĐCĐ;</p> <p>o. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</p> <p>p. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể, yêu cầu phá sản công ty;</p> <p>q. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p>	
18	Thẩm quyền phê chuẩn hợp đồng của HĐQT	<p>Điều 25. Quyền và nhiệm vụ của HĐQT</p> <p>4. Những vấn đề sau đây phải được HĐQT phê chuẩn:</p> <p>c. Trong phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 108 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120 Luật Doanh nghiệp phải do ĐHĐCĐ phê chuẩn, HĐQT tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh);</p>	<p>Điều 25. Quyền và nhiệm vụ của HĐQT</p> <p>4. Những vấn đề sau đây phải được HĐQT phê chuẩn:</p> <p>c. Trong phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do ĐHĐCĐ phê chuẩn, HĐQT tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh);</p>	Cập nhật số điều khoản viện dẫn theo LDN 2014.

19	Thẩm quyền bầu Chủ tịch HĐQT	<p>Điều 26. Chủ tịch HĐQT.</p> <p>1. ĐHĐCĐ hoặc HĐQT phải lựa chọn trong số các thành viên HĐQT để bầu ra một Chủ tịch. Trừ khi ĐHĐCĐ quyết định khác, chủ tịch HĐQT sẽ không kiêm chức Tổng giám đốc điều hành Công ty. Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức Tổng giám đốc điều hành phải được phê chuẩn hàng năm tại ĐHĐCĐ thường niên.</p>	<p>Điều 26. Chủ tịch HĐQT.</p> <p>1. HĐQT bầu một thành viên của HĐQT làm Chủ tịch. Trừ khi ĐHĐCĐ quyết định khác, chủ tịch HĐQT sẽ không kiêm chức Tổng giám đốc điều hành Công ty. Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức Tổng giám đốc điều hành phải được phê chuẩn hàng năm tại ĐHĐCĐ thường niên.</p>	Sửa đổi phù hợp với Khoản 1 Điều 152 LDN 2014, ĐHĐCĐ không còn thẩm quyền bầu Chủ tịch HĐQT như quy định tại LDN 2005.
20	Cuộc họp bất thường của HĐQT	<p>Điều 27. Các cuộc họp của HĐQT</p> <p>3. Các cuộc họp bất thường: Chủ tịch phải triệu tập họp HĐQT mà không được có bất kỳ sự trì hoãn bất hợp lý nào khi một trong số các đối tượng nào sau đây đề nghị bằng một văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:</p> <p>b. Ít nhất hai thành viên HĐQT;</p>	<p>Điều 27. Các cuộc họp của HĐQT</p> <p>3. Các cuộc họp bất thường: Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT mà không được có bất kỳ sự trì hoãn bất hợp lý nào khi một trong số các đối tượng nào sau đây đề nghị bằng một văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:</p> <p>b. Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên điều hành của HĐQT;</p>	Sửa đổi phù hợp Điểm c Khoản 4 Điều 153 LDN 2014
21	Thời hạn triệu tập cuộc họp bất thường HĐQT khi có đề nghị họp từ các đối tượng đặc biệt	<p>Điều 27. Các cuộc họp của HĐQT</p> <p>4. Các cuộc họp HĐQT nêu tại khoản 3 Điều này phải được tiến hành trong thời hạn mười lăm (15) ngày sau khi có đề xuất họp</p>	<p>Điều 27. Các cuộc họp của HĐQT</p> <p>4. Các cuộc họp HĐQT nêu tại khoản 3 Điều này phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị.....</p>	Sửa đổi phù hợp với Khoản 5 Điều 153 LDN 2014.

22	Thời hạn gửi thông báo mời họp khi triệu tập họp bất thường HĐQT khi có đề nghị họp từ các đối tượng đặc biệt	<p>Điều 27. Các cuộc họp của HĐQT</p> <p>7. Thông báo và chương trình họp: Thông báo họp HĐQT phải được gửi trước cho các thành viên HĐQT ít nhất năm (05) ngày trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố. Thông báo họp Hội đồng phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ chương trình, thời gian, địa điểm họp, kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng và các phiếu bầu cho những thành viên Hội đồng không thể dự họp.</p>	<p>Điều 27. Các cuộc họp của HĐQT</p> <p>7. Thông báo và chương trình họp: Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập họp HĐQT phải gửi thông báo mời họp chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.</p>	Sửa đổi phù hợp với Khoản 6 Điều 153 LDN 2014.
23	Thời hạn triệu tập họp HĐQT lần 2 khi cuộc họp lần 1 không thể diễn ra vì không đủ tỷ lệ thành viên HĐQT tham dự	<p>Điều 27. Các cuộc họp của HĐQT</p> <p>8. Số thành viên tham dự tối thiểu: Cuộc họp chỉ có thể được tiến hành và thông qua các nghị quyết khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên HĐQT có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện thay thế. Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên HĐQT dự họp.</p>	<p>Điều 27. Các cuộc họp của HĐQT</p> <p>8. Số thành viên tham dự tối thiểu: Cuộc họp chỉ có thể được tiến hành và thông qua các nghị quyết khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên HĐQT có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện thay thế. Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên HĐQT dự họp</p>	Sửa đổi phù hợp với Khoản 8 Điều 153 LDN 2014.
24	Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc	<p>Điều 30. Bổ nhiệm, Miễn nhiệm, Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc điều hành</p> <p>2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc điều hành là ba (03) năm và có thể tái bổ nhiệm</p>	<p>Điều 30. Bổ nhiệm, Miễn nhiệm, Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc điều hành</p> <p>2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc điều hành không quá năm (05) năm và có thể tái bổ nhiệm</p>	Sửa đổi phù hợp với Khoản 2 Điều 157 LDN 2014.

25	Thành viên BKS	<p>Điều 35. Thành viên Ban kiểm soát</p> <p>1. Số lượng thành viên BKS từ ba (03) đến năm (05) thành viên. Trong BKS phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Thành viên BKS không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty.</p> <p>Các thành viên BKS không phải là người có liên quan với các thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. BKS phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng BKS là người có chuyên môn về kế toán. Trưởng BKS có các quyền và trách nhiệm sau:.....</p>	<p>Điều 35. Thành viên Ban kiểm soát</p> <p>1. BKS có từ 03 đến 05 thành viên, nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p> <p>2. Các Kiểm soát viên bầu một người trong số họ làm Trưởng BKS theo nguyên tắc đa số. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát do Điều lệ công ty quy định. BKS phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng BKS phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty. Trưởng BKS có các quyền và trách nhiệm sau:.....</p>	Sửa đổi phù hợp với Điều 163 LDN 2014.
26	Quyền hạn và nhiệm vụ của BKS	<p>Điều 36. Ban kiểm soát</p> <p>1. Công ty có phải có BKS và BKS sẽ có quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định tại Điều 123 của Luật Doanh nghiệp và Bản Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:</p> <p>a. Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan;</p> <p>b. Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;</p> <p>c. Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài công ty với kinh nghiệm</p>	<p>Điều 36. Ban kiểm soát</p> <p>1. Công ty có phải có BKS và BKS sẽ có quyền hạn và nhiệm vụ sau:</p> <p>a. BKS thực hiện giám sát HĐQT, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty.</p> <p>b. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.</p> <p>c. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của công ty, báo cáo</p>	Sửa đổi phù hợp với Điều 165 LDN 2014.

		<p>trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của công ty nếu thấy cần thiết;</p> <p>d. Kiểm tra các báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý;</p> <p>e. Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;</p> <p>f. Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty;</p> <p>g. Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi HĐQT chấp thuận;</p> <p>h. Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý.</p>	<p>đánh giá công tác quản lý của HĐQT và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên ĐHCĐ.</p> <p>d. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty.</p> <p>e. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết của ĐHCĐ hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 114 của Luật Doanh nghiệp.</p> <p>f. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 114 của Luật Doanh nghiệp, BKS thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến HĐQT và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của BKS quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của HĐQT, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.</p> <p>g. Kiến nghị HĐQT hoặc ĐHCĐ các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.</p> <p>h. Khi phát hiện có thành viên HĐQT, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc vi phạm quy định tại Điều 160 của Luật Doanh nghiệp thì phải thông báo ngay bằng văn bản với HĐQT, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.</p> <p>i. Có quyền tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp ĐHCĐ, HĐQT và các cuộc họp khác</p>	
--	--	---	---	--

			<p>của công ty.</p> <p>j. Có quyền sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của công ty để thực hiện các nhiệm vụ được giao.</p> <p>k. BKS có thể tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên ĐHĐCĐ.</p> <p>l. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và nghị quyết của ĐHĐCĐ.</p>	
27	Công khai các lợi ích liên quan	<p>Điều 33. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</p> <p>2. Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý có nghĩa vụ thông báo cho HĐQT tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.</p>	<p>Điều 33. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</p> <p>2. Thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý có nghĩa vụ thông báo cho HĐQT tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác. Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty phải kê khai các lợi ích liên quan của họ với công ty, bao gồm:</p> <p>a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;</p> <p>b. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ;</p>	Bổ sung phù hợp với Khoản 2 Điều 159 LDN 2014.

28	Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi	<p>Điều 33. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</p> <p>4. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý, hoặc những người liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà một hoặc nhiều thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, cán bộ quản lý hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính, sẽ không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên HĐQT đã được báo cáo cho HĐQT hoặc tiểu ban liên quan. Đồng thời, HĐQT hoặc tiểu ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan; hoặc</p> <p>b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên HĐQT đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;</p> <p>c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của công ty</p>	<p>Điều 33. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</p> <p>4. Hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các đối tượng sau đây phải được ĐHĐCĐ hoặc HĐQT chấp thuận:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ; - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và người có liên quan của họ; - Doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 159 Luật Doanh nghiệp. <p>a. HĐQT chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất. Trường hợp này, người đại diện công ty ký hợp đồng phải thông báo các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. HĐQT quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết.</p> <p>b. ĐHĐCĐ chấp thuận các hợp đồng và giao dịch khác ngoài các giao dịch quy định tại điểm a nêu trên. Trường hợp này, người đại diện công ty ký hợp đồng phải thông báo HĐQT và Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. HĐQT trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp ĐHĐCĐ hoặc lấy ý kiến</p>	Sửa đổi phù hợp với Điều 162 LDN 2014.
----	---	---	--	--

		vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được HĐQT hoặc một tiểu ban trực thuộc HĐQT hay các cổ đông cho phép thực hiện.	cổ đông bằng văn bản. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết; hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số cổ đông đại diện 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành. c. Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu và xử lý theo quy định của pháp luật khi được ký kết hoặc thực hiện mà chưa được chấp thuận theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này, gây thiệt hại cho công ty; người ký kết hợp đồng, cổ đông, thành viên HĐQT hoặc Tổng giám đốc có liên quan phải liên đới bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho công ty các khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.	
29	Quyền xem xét, trích lục hồ sơ của cổ đông, nhóm cổ đông đặc biệt	Điều 37. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ 1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cập trong khoản 2 Điều 24 và khoản 2 Điều 32 của Bản Điều lệ này có quyền trực tiếp, hoặc qua luật sư, hoặc người được uỷ quyền, gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra danh sách cổ đông, các biên bản của ĐHĐCĐ và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó trong giờ làm việc ...	Điều 37. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ 1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm (05)% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có quyền trực tiếp, hoặc qua luật sư, hoặc người được uỷ quyền, gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra danh sách cổ đông, các biên bản của ĐHĐCĐ và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó; xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của HĐQT, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của BKS trong giờ làm việc ...	Bổ sung phù hợp với Điểm b Khoản 2 Điều 114 LDN 2014.
30	Phân phối lợi nhuận	Điều 39. Phân phối lợi nhuận 1. ĐHĐCĐ quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.	Điều 39. Phân phối lợi nhuận 1. Cổ tức phải được thanh toán đầy đủ trong thời hạn 06 tháng , kể từ ngày kết thúc hợp ĐHĐCĐ thường niên. Trình tự, thủ tục thanh toán cổ tức được thực hiện theo quy định tại Khoản 4 Điều 132 Luật Doanh nghiệp.	Bổ sung thời hạn chi trả cổ tức để đảm bảo lợi ích cho cổ đông và sửa đổi phù hợp với Khoản 4 Điều 132 LDN 2014.

31	Con dấu	<p>Điều 47. Con dấu</p> <p>1. HĐQT quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp.</p> <p>2. HĐQT, Tổng giám đốc điều hành sử dụng và quản lý con dấu theo qui định của pháp luật hiện hành.</p>	<p>Điều 47. Con dấu</p> <p>1. HĐQT có quyền quyết định về hình thức, số lượng và nội dung con dấu của Công ty. Nội dung con dấu phải thể hiện những thông tin sau đây:</p> <p>a) Tên doanh nghiệp;</p> <p>b) Mã số doanh nghiệp.</p> <p>2. Trước khi sử dụng, doanh nghiệp có nghĩa vụ thông báo mẫu con dấu với cơ quan đăng ký kinh doanh để đăng tải công khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.</p> <p>3. Con dấu được sử dụng trong các trường hợp theo quy định của pháp luật hoặc các bên giao dịch có thỏa thuận về việc sử dụng dấu.</p>	Sửa đổi phù hợp với Điều 44 LDN 2014.
----	---------	---	--	---------------------------------------

Bình Dương, ngày 22 tháng 04 năm 2016

(DỰ THẢO)
NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Bê tông Becamex;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ngày 22/04/2016;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu thông qua các vấn đề biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ngày 22/04/2016.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX
QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 và kế hoạch năm 2016.

Với tỷ lệ biểu quyết: - Tán thành%.

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.

Với tỷ lệ biểu quyết: - Tán thành%.

Điều 3: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình và kết quả hoạt động trong năm 2015.

Với tỷ lệ biểu quyết: - Tán thành%.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2015, cụ thể như sau:

4.1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) với các chỉ tiêu chính:

Các chỉ tiêu chính theo số liệu báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015:

▪ Tổng doanh thu:	351.440.124.581 đồng
▪ Tổng lợi nhuận trước thuế:	47.245.833.672 đồng
▪ Lợi nhuận sau thuế:	40.374.563.379 đồng
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát:	2.625.580.629 đồng
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ:	37.748.982.750 đồng

Các chỉ tiêu chính theo số liệu báo cáo tài chính công ty mẹ năm 2015:

▪ Tổng doanh thu:	298.005.099.921 đồng
▪ Tổng lợi nhuận trước thuế:	38.801.692.528 đồng
▪ Lợi nhuận sau thuế:	34.881.137.018 đồng

4.2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 (công ty mẹ):

Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2015: 6.769.176.946 đồng

Lợi nhuận sau thuế năm 2015: 34.881.137.018 đồng

Hội đồng quản trị dự kiến phân phối lợi nhuận như sau:

▪ Trích lập quỹ đầu tư phát triển (tỷ lệ 10% LNST):	3.488.113.702 đồng
▪ Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (tỷ lệ 15% LNST):	5.232.170.553 đồng
▪ Chi trả cổ tức cho cổ đông (tỷ lệ 25%/Vốn điều lệ):	25.000.000.000 đồng
▪ Trích thưởng Ban điều hành (tỷ lệ 0,5% LNST):	174.405.685 đồng
▪ Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2016: 7.755.624.024 đồng	

Với tỷ lệ biểu quyết: - Tán thành%.

Điều 5: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016, cụ thể như sau:

5.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

▪ Tổng doanh thu:	347.235.852.676 đồng
▪ Tổng lợi nhuận trước thuế:	41.335.348.216 đồng
▪ Lợi nhuận sau thuế:	37.035.645.947 đồng

5.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016:

▪ Trích lập quỹ đầu tư phát triển:	10%/LNST
▪ Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi:	15%/LNST
▪ Tỷ lệ chi trả cổ tức:	≥ 25%/Vốn điều lệ
▪ Trích thưởng Ban điều hành:	0,5%/LNST

Với tỷ lệ biểu quyết: - Tán thành%.

Điều 6: Thông qua thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2016:

Thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2016 là 1%/Lợi nhuận sau thuế trên cơ sở báo cáo tài chính đã kiểm toán và được chi trả 1 lần sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Căn cứ vào số trích thực tế, HĐQT sẽ quyết định mức chi trả cho từng thành viên.

Với tỷ lệ biểu quyết: - Tán thành%.

Điều 7: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban kiểm soát chọn đơn vị kiểm toán soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 thuộc danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập được UBCKNN cho phép kiểm toán trong lĩnh vực chứng khoán.

Với tỷ lệ biểu quyết: - Tán thành%.

Điều 8: Phê duyệt việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm bổ sung bà Phạm Thị Sương giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị kể từ ngày 12/6/2015 đến ngày kết thúc nhiệm kỳ Hội đồng quản trị đương nhiệm.

Với tỷ lệ biểu quyết: - Tán thành ...%.

Điều 9: Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc bổ nhiệm ông Nguyễn Hồng Tuyên giữ chức vụ Tổng giám đốc kể từ ngày 12/6/2015 đến ngày kết thúc nhiệm kỳ Tổng giám đốc đương nhiệm.

Điều 10: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Bê tông Becamex theo nội dung Tờ trình số 07/2016/TTr-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2016 (Đính kèm theo tài liệu) và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo đúng quy định.

Với tỷ lệ biểu quyết: - Tán thành ...%.

Điều 11: Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn chịu trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty Cổ phần Bê tông Becamex thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

TRƯƠNG ĐỨC HÙNG

Nơi nhận:

- CBTT;
- Website: www.becamexacc.com.vn
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu vp.